

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 49/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Phạm Huyền T1, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 29/34, H, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Anh Tô Mạnh T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 29/34, H, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân: Chị Phạm Huyền T1 và anh Tô Mạnh T thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Con chung: Chị Phạm Huyền T1 và anh Tô Mạnh T có 01 con chung tên Tô Mẫn N, sinh ngày 02/7/2017, hiện đang sống chung với chị T1. Khi ly hôn, chị T1 và anh T thỏa thuận thống nhất tiếp tục giao cháu N cho chị T1 nuôi, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh T.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Tài sản chung, nợ chung: Chị Phạm Huyền T1 và anh Tô Mạnh T khai không có.

[4] Lệ phí việc dân sự về việc công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, Chị T1 và anh T, mỗi người nộp 150.000 đồng. Ngày 04/3/2021, chị T1 và anh T đã dự nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C (theo biên lai số 0000727) được chuyển thu sung vào công quỹ nhà nước.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hôn nhân: Chị Phạm Huyền T1 và anh Tô Mạnh T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Con chung: Chị Phạm Huyền T1 và anh Tô Mạnh T có 01 con chung tên Tô Mẫn N, sinh ngày 02/7/2017, hiện đang sống chung với chị T1. Khi ly hôn, chị T1 và anh T thỏa thuận thống nhất tiếp tục giao cháu Nhi cho chị T1 nuôi, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh T.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Tài sản chung, nợ chung: Chị Phạm Huyền T1 và anh Tô Mạnh T khai không có.

2. Lệ phí việc dân sự về việc công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, Chị T1 và anh T, mỗi người nộp 150.000 đồng. Ngày 04/3/2021, chị T1 và anh T đã dự nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C (theo biên lai số 0000727) được chuyển thu sung vào công quỹ nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.C;
- UBND phường T, Q. N,
- Tp. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Việt Trung